ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3751 /QĐ-UBND	*Đắk Lắk, ngày 19 tháng 11năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt dự án Cải tạo, sửa chữa các trục đường nội thị thuộc địa bàn phường Buôn Ma Thuột

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 quy định chi tiết một số Điều của Luật Xây dựng về hoạt động xây dựng; số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 quy định chi tiết về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đầu tư công; số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: Số 32/2026/TT-BXD ngày 22/6/2026 về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 quy định chi tiết cấp công trình xây dựng; số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 về hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 về hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 về ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 050/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh ban hành Quy định về thẩm quyền trong quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 2347/QĐ-UBND ngày 24/7/2026 của UBND tỉnh về việc bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và bổ sung ngân sách có mục tiêu năm 2026 cho các địa phương từ nguồn tăng thu so với dự toán, dự toán chi còn lại của ngân sách cấp tỉnh năm 2025 để thực hiện nhiệm vụ, dự án cấp thiết trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3086/QĐ-UBND ngày 24/9/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa các trục đường nội thị thuộc địa bàn phường Buôn Ma Thuột;

Căn cứ các văn bản pháp lý khác có liên quan;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 785/TTr-SXD ngày 14/11/2026 và Công văn số 10607/SXD-QLXD ngày 10/11/2026[1].

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án: Cải tạo, sửa chữa các trục đường nội thị thuộc địa bàn phường Buôn Ma Thuột, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, sửa chữa các trục đường nội thị thuộc địa bàn phường Buôn Ma Thuột.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: Dự án nhóm C; công trình giao thông, cấp III; thời hạn sử dụng của công trình chính theo tiêu chuẩn thiết kế được áp dụng.

3. Địa điểm xây dựng dự án; vị trí xây dựng công trình trình thẩm định; điểm đầu, điểm cuối và tóm tắt hướng tuyến công trình, một số điểm khống chế; diện tích sử dụng đất của dự án:

3.1. Địa điểm xây dựng dự án: Phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

3.2. Vị trí xây dựng công trình, điểm đầu, điểm cuối và tóm tắt hướng tuyến công trình, một số điểm khống chế:

- Đường Quang Trung: Điểm đầu (Km0+00) giao với đường Nơ Trang Gưh; điểm cuối (Km0+909,59) giao với đường Mạc Đỉnh Chi;

- Đường Ngô Quyền: Điểm đầu (Km0+00) giao với nút giao Trần Hưng Đạo và Lê Thánh Tông; điểm cuối (Km0+1363,12) giao với đường Lý Tự Trọng.

- Đường Lý Nam Đế: Điểm đầu (Km0+00) giao với đường Trường Chinh; điểm cuối (Km0+85,37) giao với đường Nguyễn Tất Thành;

- 02 đường song song bên vườn hoa đường Ngô Quyền: Điểm đầu (Km0+00) giao với đường Ngô Quyền; điểm cuối (Km0+101,03) giao với đường Trần Hữu Dực;

- Đường Ngô Văn Năm: Điểm đầu (Km0+00) giao với đường Lê Thị Hồng Gấm; điểm cuối (Km0+375,83) giao với nút giao đường Ngô Gia Tự;

- Đường Nguyễn Nhạc: Điểm đầu (Km0+00) giao với Hẻm 03 - đường Lý Thái Tổ; điểm cuối (Km0+263,22) giao với đường Ngô Gia Tự;

- Hẻm 03 – Lý Thái Tổ: Điểm đầu (Km0+00) giao với đường Lý Thái Tổ; điểm cuối (Km0+105,27) giao với đường Ngô Văn Năm;

- Đường Lê Thánh Tông: Điểm đầu (Km0+00) giao với đường Phan Bội Châu; điểm cuối (Km1+796,36) giao với đường Lý Thái Tổ;

- Đường Nguyễn Công Trứ: Điểm đầu (Km0+00) giao với đường Lê Hồng Phong; điểm cuối (Km0+296,85) giao với đường Lê Duẩn.

3.3. Diện tích sử dụng đất của dự án: Chủ yếu cải tạo, sửa chữa trong phạm vi các tuyến đường hiện trạng.

---

[1] Tờ trình số 785/TTr-SXD ngày 15/11/2026 về việc phê duyệt dự án Cải tạo, sửa chữa các trục đường nội thị thuộc địa bàn phường Buôn Ma Thuột.

Công văn số 10607/SXD-QLXD ngày 10/11/2026 về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án: Cải tạo, sửa chữa các trục đường nội thị thuộc địa bàn phường Buôn Ma Thuột.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Buôn Ma Thuột.

6. Nhà thầu khảo sát xây dựng, tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Thuận Bắc, mã số doanh nghiệp 6001442442.

7. Mục tiêu dự án:

- Khắc phục triệt để những hư hỏng nặng trên tuyến đảm bảo chất lượng mặt đường trong thời gian dài khai thác;

- Đảm bảo lưu lượng lưu thông và an toàn giao thông trên tuyến đường;

- Hoàn thiện cơ sở hạ tầng đô thị, từng bước cải tạo, chỉnh trang đô thị, đồng thời thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế xã hội;

- Đáp ứng nhu cầu giao thông đi lại, lưu thông hàng hóa, tạo bước đột phá cho phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao đời sống nhân dân đồng bào các dân tộc, góp phần đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn địa phương; góp phần nâng cao dân trí và là cầu nối giao lưu văn hóa giữa các vùng và xây dựng thế trận an ninh quốc phòng toàn dân, củng cố khối đoàn kết các dân tộc, đảm bảo trật tự an toàn, an ninh xã hội.

8. Quy mô đầu tư xây dựng:

8.1. Quy mô xây dựng: Cải tạo, sửa chữa 09 tuyến đường với tổng chiều dài thiết kế khoảng 4.726,1m, bao gồm các hạng mục: Xử lý các vị trí hư hỏng mặt đường, thảm tăng cường lớp bê tông nhựa chặt C12,5 dày 5cm; nâng cấp sửa chữa các giếng thăm trên mặt đường; sửa chữa một số vị trí bó vỉa bị hư hỏng; hoàn thiện hệ thống an toàn giao thông, cụ thể:

STT	Tên tuyến đường	Chiều dài đoạn cải tạo, sửa chữa (m)
1	Quang Trung	909,59
2	Ngô Quyền	1.363,12
3	Lý Nam Đế	85,37
4	02 đường song song bên vườn hoa đường Ngô Quyền	101,03
5	Ngô Văn Năm	375,83
6	Nguyễn Nhạc	263,22
7	Hẻm 03 – Lý Thái Tổ	105,27
8	Lê Thánh Tông	1.225,82
9	Nguyễn Công Trứ	296,85
Tổng cộng		**4.726,10**

8.2. Giải pháp thiết kế chủ yếu:

8.2.1. Giải pháp cải tạo, sửa chữa mặt đường:

- Xử lý hư hỏng cục bộ nền, mặt đường trước khi thảm bảo trì:

+ Trường hợp mặt đường bị nứt lớn, nứt rạn mai rùa (lớp mặt đường bê tông nhựa bị biến dạng, nền đường còn tốt): Cắt mặt đường bê tông nhựa tại phạm

vi hư hỏng, đào bỏ lớp bê tông nhựa cũ chiều dày 7cm; tưới lớp nhựa dính bám bằng nhũ tương axit, tiêu chuẩn 0.5kg/m^2; hoàn trả mặt đường bằng lớp bê tông nhựa C19 dày 7cm;

+ Trường hợp mặt đường bị ổ gà với chiều sâu h ≤ 20cm: Cắt mặt đường bê tông nhựa phạm vi hư hỏng, đào ổ gà với chiều sâu trung bình 22cm; bổ sung lớp cấp phối đá dăm-25 loại I, dày 15cm, độ chặt Kyc ≥ 0,98; tưới lớp nhựa thấm bám bằng nhũ tương axit, tiêu chuẩn 1kg/m^2; hoàn trả mặt đường bằng lớp bê tông nhựa C19 dày 7cm.

- Thảm tăng cường, bảo trì toàn bộ mặt đường: Sau khi cải tạo, sửa chữa các hư hỏng cục bộ tiến hành tưới nhựa dính bám bằng nhũ tương axít tiêu chuẩn 0,5kg/m^2 và thảm tăng cường toàn bộ mặt đường bằng 01 lớp bê tông nhựa C12,5 dày trung bình h=5cm trên toàn bộ mặt đường hiện trạng; vuốt nối êm thuận tại các điểm đầu, cuối tuyến và nút giao.

8.2.2. Bó vỉa, thoát nước: Sửa chữa một số đoạn bó vỉa bê tông đá B20 (M250); nâng, chỉnh cao độ miệng các hố thu và giếng thăm hiện hữu phù hợp với cao độ mặt đường sau thảm tăng cường.

8.2.3. An toàn giao thông: Bố trí vạch sơn, biển báo theo Quy chuẩn QCVN 41:2024/BGTVT.

(Chi tiết nội dung sửa chữa được thể hiện tại bản vẽ và dự toán kèm theo)

9. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

- QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn về quy hoạch xây dựng;

- QCVN 03:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng;

- QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD;

- QCVN 07:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật;

- QCVN 18:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn trong thi công xây dựng;

- TCCS31:2020/TCĐBVN Đường ô tô – Tiêu chuẩn khảo sát;

- TCVN 13567-1:2022 Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng - Thi công và nghiệm thu - Phần 1: Bê tông nhựa chặt sử dụng nhựa đường thông thường;

- TCVN 14270:2024 Nhũ tương nhựa đường axít thấm bám (EAP) - Yêu cầu kỹ thuật, thi công và nghiệm thu;

- TCVN 4054:2005 Đường ô tô, tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 10380:2014 Đường giao thông nông thôn – yêu cầu thiết kế;

- Các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn cơ sở và các quy định kỹ thuật khác có liên quan còn hiệu lực, phù hợp với nội dung, phạm vi và yêu cầu của công trình.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: 20.181.000.000 đồng *(Bằng chữ: Hai mươi tỷ, một trăm tám mươi mốt triệu đồng)*, trong đó:

- Chi phí xây dựng : 18.035.154.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án : 447.277.000 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng : 1.338.830.000 đồng;
- Chi phí khác : 251.886.000 đồng;
- Chi phí dự phòng : 107.853.000 đồng.

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026 - 2028.

12. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án:

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh;

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Theo kế hoạch bố trí vốn của dự án.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về nội dung trình thẩm định; thực hiện đầy đủ các nội dung yêu cầu tại Công văn số 10607/SXD-QLXD ngày 10/11/2026 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án Cải tạo, sửa chữa các trục đường nội thị thuộc địa bàn phường Buôn Ma Thuột và tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định.

2. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và pháp luật về kết quả thẩm định, trình phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch UBND phường Buôn Ma Thuột; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Đắk Lắk; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Buôn Ma Thuột và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Kho bạc Nhà nước khu vực XIV;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD (VTC- 03).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trương Công Thái